

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BÙ ĐĂNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 158/2023/HSST
Ngày: 20/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương
2. Bà Lê Thị Thận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông An Bắc Lùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn H**, sinh năm 1996, tại Bình Phước.

Nơi cư trú: **Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.**

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông **Lý Văn T** và bà **Hoàng Thị D**; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có 03 chị em ruột, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông **Lý Văn T1**, sinh năm 1964 (có mặt)
2. Bà **Hoàng Thị D**, sinh năm 1964 (có mặt)

Cùng trú tại: **Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 7 và tháng 9 năm 2023 bị cáo **Lý Văn H** đã 02 lần đập phá tài sản tại nhà của vợ chồng ông **Lý Văn T** và bà **Hoàng Thị D** là cha mẹ ruột của bị cáo tại **thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước**. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 16/7/2023, **Lý Văn H** dùng búa đập phá nền nhà trong phòng ngủ của mình ở tại **thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước**. Tiếp

theo, H đi vào bếp lấy con dao Thái Lan cán vàng đi ra phòng khách chửi ông Lý Văn T, rồi dùng ghế nhựa màu đỏ đập vào màn hình tivi nhãn hiệu Samsung, loại 32 inch, màu đen đang để trên kệ tủ rồi kéo tivi rơi xuống nền nhà và dùng chân đạp lên màn hình tivi. Sau đó, H vác bình nước loại bình 21 lít ném làm tivi bị hư hỏng hoàn toàn. Tiếp tục H dùng vật dụng trong nhà ném về phía tủ gỗ ở phòng khách làm vỡ 01 tấm kính trắng dày 5,0mm, kích thước (13,0x50,0cm). Thấy vậy, bà Hoàng Thị D kéo H ra khỏi phòng khách, thì H tiếp tục cầm cây búa nhỏ định đi vào nhà vệ sinh đập vỡ 02 tấm kính mờ cát ở cửa nhà vệ sinh làm hư hỏng hoàn toàn. Thấy vậy, con rể của ông T là anh Nguyễn Văn T2 vào can ngăn và kéo H về nhà của mình. Sau đó, ông T tới Công an xã T trình báo sự việc.

Lần thứ hai: Trong thời gian Công an xã T đang thụ lý, giải quyết tin báo thì vào khoảng 10 giờ ngày 04/9/2023, giữa Huấn với ông T và bà D tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Huấn tức giận lấy 01 cái búa chẻ củi đập nhiều cái vào màn hình tivi nhãn hiệu Sony màu đen làm hư hỏng hoàn toàn, tiếp theo H đi xuống bếp vào nhà vệ sinh dùng búa đập vỡ 01 bồn cầu nhãn hiệu Prolax, mã hàng Pr8018 sau đó H đi vào phòng nằm ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến Công an xã T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tất cả tài sản trên do Lý Văn H đập phá, hủy hoại đều là tài sản do ông Lý Văn T và bà Hoàng Thị D mua sắm để sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 59/KL-ĐG ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện B, xác định: Tại thời điểm xảy ra tội phạm (ngày 16/7/2023) trị giá tài sản bị hủy hoại được xác định như sau: 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG, kích thước 32 inch, sản xuất năm 2013, giá trị 1.500.000đồng; 02 tấm kính mờ cát 5,0mm, kích thước (0,7x1,1,8)m, giá trị thay thế phục hồi là 300.000đồng/01 tấm kính x 02 tấm = 600.000đồng; 01 tấm kính trắng 5,0mm, kích thước (13,0x50,0)cm, giá trị thay thế phục hồi là 30.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 2.130.000đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-ĐG ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện B, xác định tại thời điểm xảy ra tội phạm (ngày 04/9/2023) trị giá tài sản bị hủy hoại được xác định như sau: 01 tivi hiệu SONY, kích thước 43 inch, sản xuất năm 2020 trị giá 4.500.000đồng; 01 bồn cầu hiệu Prolax giá trị là 4.400.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 151/CTr – VKS ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Lý Văn H về “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lý Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm “Tội hủy hoại tài sản”; Về hình phạt, đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lý Văn H từ 18 đến 24 tháng tù; buộc bị cáo nộp án phí theo quy định.

Người bị hại ông Lý Văn T và bà Hoàng Thị D trình bày: Bị cáo đã nhiều lần yêu cầu ông bà đưa tiền, ông bà đã phải gán đất trả nợ thay cho bị cáo một tỷ đồng, nhưng bị cáo vẫn thường xuyên yêu cầu ông bà đưa tiền, ông bà không đưa tiền thì bị cáo đe dọa đốt vườn rẫy, đập phá đồ đạc của ông bà; ông bà đã dạy dỗ, khuyên nhủ nhiều lần

nhưng không được. Nay đề nghị Tòa án xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo **Lý Văn H** thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố; bị cáo xác nhận do xin tiền cha mẹ là ông **T** bà **D** không được nên bị cáo cãi vã và đập phá tài sản của cha mẹ. Bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin lỗi gia đình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra **Công an huyện B**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bức tức vì xin tiền cha mẹ là ông **Lý Văn T** và bà **Hoàng Thị D** ở **thôn D, xã T, huyện B, Bình Phước** không được nên vào khoảng 22 giờ ngày 16/7/2023, **Lý Văn H** có hành vi dùng ghế nhựa màu đỏ và bình nước loại 21 lít đập phá gây hư hỏng hoàn toàn tài sản của ông **T** bà **D** gồm 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG; 01 tấm kính trắng và 02 tấm kính mờ cát có tổng giá trị thiệt hại là 2.130.000 đồng. Tiếp theo, khoảng 10 giờ ngày 04/9/2023, **H** tiếp tục đập phá tài sản của ông **T** và bà **D**, gây hư hỏng hoàn toàn 01 tivi hiệu SONY, kích thước 43 inch; 01 bồn cầu hiệu Prolax, tổng giá trị thiệt hại là 8.900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo huỷ hoại của ông **T** bà **D** 02 lần là $2.130.000đ + 8.900.000đ = 11.030.000đ$.

Như vậy, hành vi của bị cáo **Lý Văn H** đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Huỷ hoại tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo phạm tội có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, đã được can ngăn nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần, đến cùng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh hoạt của gia đình bị hại và còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; Mặt khác, bị cáo trực tiếp huỷ hoại tài sản của cha mẹ là người đã sinh thành, nuôi dưỡng, dưỡng dục bị cáo, nên hành vi của bị cáo thể hiện sự thiếu tôn trọng, bất hiếu, xúc phạm đến công lao của cha mẹ; Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã trả cho bị hại là ông Lý Văn T 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG, kích thước 32 inch, màu đen, sản xuất năm 2013 đã bị hư hỏng; 01 tivi nhãn hiệu SONY, kích thước 43 inch, màu đen, sản xuất năm 2020 (đã bị hư hỏng); 01 cái búa cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt; 01 đầu búa nhỏ đinh; 01 cán búa; 01 con dao kiểu Thái Lan có cán nhựa màu vàng. Việc trả lại tài sản nói trên cho người bị hại là đúng pháp luật, không có ai có ý kiến yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm “Tội hủy hoại tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Lý Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Huệ

